

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Điều lệ giải Bóng đá nữ Vô địch U19 quốc gia 2023

TỔNG THƯ KÝ LIÊN ĐOÀN BÓNG ĐÁ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 178-CT ngày 03 tháng 7 năm 1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc thành lập Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN);

Căn cứ Quyết định số 313/QĐ-BNV ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) LĐBĐVN;

Theo đề xuất của Ban Tổng Thư ký tại Phiếu trình số 222/PTr-LĐBĐVN ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Ban Tổng Thư ký về việc đề xuất ban hành Điều lệ giải Bóng đá nữ Vô địch U19 quốc gia 2023 đã được Ban Chấp hành LĐBĐVN phê duyệt;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Điều lệ giải Bóng đá nữ Vô địch U19 quốc gia 2023.

Điều 2. Giao Ban Tổ chức giải có trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo đúng với các quy định trong Điều lệ giải đã đề ra.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức thi đấu và các đơn vị, bộ phận thuộc Liên đoàn Bóng đá Việt Nam có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././

Nơi nhận: #

- Như Điều 3;
- Ban Chấp hành LĐBĐVN (để b/c);
- Ban Tổng Thư ký LĐBĐVN;
- Các đơn vị có liên quan;
- Ban Tổ chức giải;
- Các đội Bóng đá tham dự giải;
- Lưu: VT.



Dương Nghiệp Khôi

**ĐIỀU LỆ****GIẢI BÓNG ĐÁ NỮ VÔ ĐỊCH U19 QUỐC GIA 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 143 /QĐ-LĐBĐVN ngày 04 tháng 7 năm 2023
của Tổng Thư ký Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

A. ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT**1. Tên của giải****GIẢI BÓNG ĐÁ NỮ VÔ ĐỊCH U19 QUỐC GIA 2023**

- Cơ quan tổ chức: Liên đoàn Bóng đá Việt Nam

2. Giải thích từ ngữ

Trong Điều lệ này, các thuật ngữ, từ ngữ, tên viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

- Liên đoàn Bóng đá Việt Nam: LĐBĐVN
- Ban Chỉ đạo: BCD
- Ban Tổ chức: BTC
- Câu lạc bộ, Đội bóng: Đội
- Huấn luyện viên: HLV
- Vận động viên: VĐV
- Thẻ dực thể thao: TDTT

3. Ban tổ chức giải

3.1. LĐBĐVN ra quyết định thành lập BCD và BTC giải.

- BCD giải là tổ chức có thẩm quyền cao nhất chỉ đạo công tác điều hành giải.

- BTC giải là tổ chức có thẩm quyền cao nhất điều hành, giải quyết mọi công việc

liên quan đến giải và công bố kết quả của giải.

3.2. BTC địa phương do đơn vị đăng cai thành lập, thành phần như sau:

- + Trưởng BTC là đại diện địa phương đăng cai.
- + Phó Trưởng BTC chịu trách nhiệm chuyên môn.
- + Các uỷ viên phụ trách an ninh, y tế, truyền thông...
- + Cán bộ chuyên môn, nhân viên phục vụ...

3.3. BTC địa phương là tổ chức trực tiếp xử lý, giải quyết các công việc có liên quan đến công tác tổ chức tại địa phương.

3.4. BTC địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với BTC giải, cập nhật tình hình, diễn biến và báo cáo kết quả cuối cùng về BTC giải.

4. Đối tượng tham dự

Gồm 06 (sáu) Đội nữ: Hà Nội, Phong Phú Hà Nam, Sơn La, Thái Nguyên T&T, Thành Phố Hồ Chí Minh, Than khoáng sản Việt Nam.

5. Tư cách cầu thủ & Huấn luyện viên**5.1. Cầu thủ:**

5.1.1. Từ 16 đến 19 tuổi (sinh từ ngày 01/01/2004 đến ngày 31/12/2007).

5.1.2. Là cầu thủ nữ có quốc tịch Việt Nam hoặc quốc tịch nước ngoài.

5.1.3. Kiểm tra tuổi và quốc tịch bằng hộ chiếu, thẻ căn cước công dân/chứng minh nhân dân hoặc chứng minh ngành Công an, Quân đội.../

5.1.4. Có giấy khám sức khỏe của từng cầu thủ do cơ quan y tế cấp quận, huyện trở lên xác nhận: giới tính Nữ, đủ sức khỏe để thi đấu bóng đá.

5.1.5. Không trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định của Đội đã được LĐBĐVN chấp thuận. Đối với cầu thủ đang trong thời gian bị đình chỉ, cấm thi đấu theo quyết định kỷ luật của LĐBĐVN hoặc quyết định kỷ luật của Đội đã được LĐBĐVN chấp thuận có thể được Đội đăng ký tham dự giải, tuy nhiên, cầu thủ này chỉ được thi đấu khi đã hết hạn kỷ luật.

5.1.6. Được Đội đưa vào danh sách đăng ký thi đấu theo quy định của Quy chế Bóng đá Ngoài chuyên nghiệp, Điều lệ này và được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách thi đấu.

5.1.7. Chỉ đăng ký cho một Đội tại một thời điểm.

5.1.8. Trong quá trình tham dự giải, Đội có cầu thủ bị phát hiện “gian lận” tuổi sẽ bị loại khỏi giải. Kết quả các Đội đã thi đấu với Đội này bị huỷ bỏ. Đội, HLV, lãnh đạo Đội sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định..

5.2. Huấn luyện viên:

5.2.1. Các HLV phải đáp ứng các yêu cầu tối thiểu về trình độ chuyên môn, cụ thể:

- HLV trưởng có bằng Đại học TDTT chuyên sâu/chuyên ngành Bóng đá hoặc chứng chỉ huấn luyện viên C của AFC;

- Trợ lý HLV có bằng Cao đẳng chuyên ngành TDTT hoặc chứng chỉ huấn luyện viên C của AFC.

- Huấn luyện viên thủ môn có bằng Cao đẳng chuyên ngành TDTT hoặc chứng chỉ huấn luyện viên C của AFC hoặc chứng chỉ huấn luyện viên thủ môn Cấp độ 1 (Level 1) của AFC.

- Huấn luyện viên thể lực có bằng Cao đẳng chuyên ngành TDTT hoặc chứng chỉ huấn luyện viên C của AFC hoặc Chứng chỉ huấn luyện viên thể lực Cấp độ 1 (Level 1) của AFC.

- Hoặc; đã bắt đầu khóa đào tạo được LĐBĐVN công nhận, để lấy bằng cấp theo yêu cầu tối thiểu về trình độ chuyên môn.

5.2.2. Không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ hoặc cấm làm nhiệm vụ theo quyết định của LĐBĐVN hoặc quyết định của Đội đã được LĐBĐVN chấp thuận.

5.2.3. Được Đội đưa vào danh sách đăng ký làm nhiệm vụ theo quy định của Quy chế Bóng đá ngoài chuyên nghiệp, Điều lệ này và được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách làm nhiệm vụ.

6. Đăng ký thi đấu

6.1. Thời gian:

- Thời hạn kết thúc nhận danh sách hồ sơ đăng ký của Đội vào ngày: 21/7/2023. Nếu đến thời hạn, LĐBĐVN không nhận được danh sách và hồ sơ đăng ký của Đội thì Đội đó không được tham dự giải.

- Thời hạn cuối cùng để hoàn thiện hồ sơ về tư cách cầu thủ và HLV vào ngày: 06/8/2023.

- Tính đến hết ngày 10/8/2023, nếu Đội chưa đảm bảo tối thiểu: HLV trưởng và tối thiểu 18 cầu thủ, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn được LĐBĐVN xác nhận đủ tư cách làm nhiệm vụ, thi đấu thì Đội đó sẽ không được tham dự giải..”

6.2. Số lượng:

- Đội được đăng ký tối đa 10 quan chức huấn luyện viên theo mẫu của LDBĐVN bao gồm nhưng không giới hạn ở các vị trí sau: Lãnh đạo Đội (trưởng đoàn hoặc Giám đốc điều hành), Phó đoàn, Giám đốc kỹ thuật, HLV trưởng, trợ lý HLV, HLV thủ môn, HLV thể lực, bác sĩ hoặc nhân viên vật lý trị liệu hoặc săn sóc viên, cán bộ truyền thông, cán bộ phân tích kỹ thuật, nhân viên phục vụ. Trong đó bắt buộc phải đăng ký Lãnh đạo Đội (trưởng đoàn hoặc Giám đốc điều hành), HLV trưởng và bác sĩ hoặc nhân viên vật lý trị liệu hoặc săn sóc viên.

- Đội được đăng ký tối đa 30 cầu thủ và tối thiểu 18 cầu thủ, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn và tối đa 01 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam.

- Thay thế cầu thủ: Trước ngày 06/8/2023, Đội được phép thay thế tối đa 02 cầu thủ trong danh sách đã đăng ký trong trường hợp cầu thủ bị chấn thương, với điều kiện cầu thủ bị chấn thương phải có đầy đủ giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền và được LDBĐVN chấp thuận. Cầu thủ thay thế phải có đầy đủ hồ sơ như quy định ở Điểm 6.4 tại thời điểm thay thế và đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định ở Điểm 5.1 Điều lệ này.

***Thay thế cầu thủ do ảnh hưởng của dịch Covid-19:** Để đảm bảo công tác tổ chức, trong quá trình tiến hành giải, trường hợp Đội không đảm bảo đủ số lượng tối thiểu 14 cầu thủ (trong đó có 01 thủ môn) để đăng ký cho trận đấu (do bị ảnh hưởng của dịch Covid-19) thì Đội sẽ được thay thế cầu thủ để đảm bảo số lượng tối thiểu. Số lượng cầu thủ thay thế tối đa là 10 người. Cầu thủ thay thế phải đảm bảo tiêu chuẩn như quy định ở các Điểm 5.1 và 6.4 Điều lệ này và chưa đăng ký thi đấu cho các Đội khác trong giải. Cầu thủ bị thay thế không được phép tham dự các trận đấu tiếp theo của giải.

6.3. Thay thế, bổ sung giữa Lượt đi và Lượt về:

- Thời hạn: Từ ngày 23/8 đến hết ngày 28/8/2023.

- Bổ sung: Đội bóng chưa đăng ký đủ 30 cầu thủ sẽ được bổ sung tối đa 05 cầu thủ.

- Thay thế: Mỗi Đội được phép thay thế tối đa 05 cầu thủ.

- Sau khi bổ sung và thay thế số lượng cầu thủ tối đa vẫn là 30 cầu thủ/Đội và tối thiểu 18 cầu thủ/Đội, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn và tối đa 01 cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam.

- Các cầu thủ bổ sung hoặc thay thế phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định ở Điểm 5.1 và và Điểm 6.4 tại Điều lệ này. Các cầu thủ thay thế, bổ sung chỉ được thi đấu khi đã đảm bảo tư cách và chỉ bắt đầu thi đấu kể từ lượt trận đầu tiên của giai đoạn Lượt về.

- Thay thế Thủ môn: Trong thời gian diễn ra giải đấu, trường hợp thủ môn của Đội bị chấn thương, Đội sẽ được phép đăng ký thay thế thủ môn bị chấn thương bằng một thủ môn khác, với điều kiện thủ môn bị chấn thương phải có đầy đủ giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền và chưa đăng ký thi đấu cho các Đội khác trong giải. Thủ môn thay thế phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn như quy định ở Điểm 5.1 và Điểm 6.4 Điều lệ này.

6.4. Hồ sơ:

- Danh sách đăng ký quan chức, HLV và cầu thủ theo mẫu của LDBĐVN gồm: Họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số chứng minh nhân dân (thẻ căn cước công dân) và ngày cấp, số hộ chiếu và thời hạn của hộ chiếu, vị trí, chiều cao, cân nặng, số áo (đối với cầu thủ), thông tin CLB trước đây gần nhất và được người có thẩm quyền của Đội ký và đóng dấu xác nhận.

- Bản đăng ký của từng quan chức, HLV và cầu thủ theo mẫu của LDBĐVN, dán ảnh (cỡ 4 x 6) mới nhất của quan chức, HLV và cầu thủ (đóng dấu rập lại của Đội), có chữ ký/

của quan chức, HLV và cầu thủ và được người có thẩm quyền của Đội ký và đóng dấu xác nhận.

- Bản scan hộ chiếu và chứng minh nhân dân (thẻ căn cước) của từng cầu thủ gửi vào email: thidau.vff2023@gmail.com.

- Hai quyền sở đăng ký theo mẫu của LĐBĐVN có chữ ký của từng cầu thủ và được xác nhận của cơ quan chủ quản.

- Giấy khám sức khỏe của từng cầu thủ theo quy định tại Điểm 5.1.4 Điều lệ này.

- Bản sao bằng cấp HLV theo quy định tại Điểm 5.2.1 Điều lệ này.

- Bản sao Giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đối với quan chức, cầu thủ là người nước ngoài (thuộc trường hợp cấp giấy phép lao động theo quy định của pháp luật về lao động).

- Bản sao Hợp đồng chuyển nhượng hoặc cho mượn HLV, cầu thủ được ký giữa Đội mới, Đội trước đây và HLV, cầu thủ (trường hợp HLV, cầu thủ được chuyển nhượng hoặc cho mượn).

- Bản sao Biên bản thanh lý hợp đồng hoặc hợp đồng đã hết hạn giữa HLV, cầu thủ với Đội trước đây (trường hợp chuyển đến từ Đội khác).

- Bản cam kết chống tiêu cực theo mẫu của LĐBĐVN.

- Hai ảnh màu cỡ 12x18 chụp toàn đội mặc trang phục thi đấu chính và phụ.

- Hai ảnh cá nhân cỡ 3x4 mới nhất (ghi thông tin: Họ và tên, ngày tháng năm sinh sau ảnh).

- Bản sao giấy tờ có căn cứ pháp lý để xác định cha đẻ, mẹ đẻ, ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại của cầu thủ nước ngoài gốc Việt Nam (người có liên quan trực tiếp với cầu thủ) là người có quốc tịch Việt Nam hoặc đã từng có quốc tịch Việt Nam gồm: Giấy khai sinh, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu Việt Nam,...

- Bản sao giấy tờ có căn cứ pháp lý để xác định mối quan hệ huyết thống giữa cầu thủ nước ngoài gốc Việt nam với người có liên quan trực tiếp với cầu thủ;

- Giấy chứng nhận chuyển nhượng quốc tế (ITC) đối với cầu thủ đã được đăng ký với Liên đoàn bóng đá quốc gia khác trước khi đăng ký với LĐBĐVN. Thủ tục cấp ITC được quy định tại Quy chế về địa vị pháp lý và chuyển nhượng cầu thủ của FIFA (đăng trên Website của LĐBĐVN: <http://vff.org.vn>)

- Tất cả hồ sơ đều phải được gửi bằng bản gốc về LĐBĐVN; bản gửi qua e-mail của Đội (không chấp nhận địa chỉ email cá nhân) hoặc fax trực tiếp từ Đội về LĐBĐVN chỉ có giá trị đăng ký tạm thời.

- Văn bản đăng ký thông tin liên lạc của Đội gồm: Địa chỉ e-mail (không chấp nhận địa chỉ email cá nhân), số điện thoại, số fax của Đội, lãnh đạo Đội.

- Tất cả hồ sơ đăng ký của các đội tham dự phải được gửi đến LĐBĐVN đúng thời hạn quy định theo địa chỉ: Phòng Tổ chức thi đấu - LĐBĐVN, đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; SĐT: 024.37332636; Fax: 024.37337241; email: thidau.vff2023@gmail.com.

7. Thẻ thi đấu

LĐBĐVN sẽ tiến hành cấp thẻ thi đấu cho tất cả các quan chức (trưởng đoàn, HLV, các viên chức khác trong danh sách đăng ký) và cầu thủ, quy định sử dụng thẻ như sau:

- Thẻ dùng để ra - vào Sân vận động, kiểm tra tư cách đăng ký thi đấu và làm nhiệm vụ;

- Tất cả các quan chức, cầu thủ và các viên chức khác dù tư cách đăng ký tham dự giải sẽ được LĐBĐVN cấp thẻ; ✓

- Trong trận đấu: tất cả các quan chức và cầu thủ phải đeo thẻ để hoạt động trong Khu vực kỹ thuật.

- Không cho người khác mượn thẻ, không sử dụng thẻ sai mục đích. Nếu LĐBĐVN phát hiện có vi phạm sẽ thu hồi thẻ và không cấp lại, chủ thẻ sẽ chịu mọi hình thức kỷ luật;

- Cá nhân làm mất hoặc hư hỏng thẻ phải gửi giấy xin cấp lại thẻ có xác nhận của Lãnh đạo Đội và nộp lệ phí: 1.000.000đ/thẻ (Một triệu đồng/thẻ).

8. Trang phục tham dự giải

- Đội phải có ít nhất 2 bộ trang phục khác màu nhau để sử dụng trong suốt quá trình giải. Mỗi thủ môn phải có ít nhất 2 áo khác màu nhau mang cùng một số. Trong mỗi trận đấu, các Đội phải mặc trang phục chính của mình. Nếu có sự trùng nhau, đội có mã số ưu tiên được mặc trang phục chính. Trong trường hợp muốn thay đổi trang phục, phải báo cáo BTC giải biết chậm nhất là trong buổi họp trước trận đấu.

- Trang phục của tất cả các cầu thủ phải in tên và số áo. Việc in tên và số áo cầu thủ phải sử dụng kiểu chữ và số thông dụng, dễ đọc; có màu sắc tương phản với màu sắc của trang phục. Trên lưng áo, tên cầu thủ có chiều cao tối đa 7.5cm, số áo cầu thủ có chiều cao từ 25 đến 35cm. Số trên quần cầu thủ đặt ở phía trước, bên phải, có chiều cao 7cm.

- Các Đội không được mặc trang phục có những hình ảnh, câu chữ khiếm nhã, thô tục hay có nội dung xâm phạm danh dự, uy tín của LĐBĐVN, Đội khác.

9. Phương thức thi đấu

- 06 (Sáu) Đội thi đấu vòng tròn 2 lượt (lượt đi và lượt về) tập trung để tính điểm, xếp hạng toàn giải.

10. Cách tính điểm, xếp hạng

- Đội thắng : 3 điểm

- Đội hoà : 1 điểm

- Đội thua : 0 điểm

Tính tổng số điểm của các Đội đạt được để xếp thứ hạng.

10.1. Nếu có từ hai Đội trở lên bằng điểm nhau, thứ hạng các Đội sẽ được xác định như sau: trước hết sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các Đội đó với nhau theo thứ tự:

- Tổng số điểm.

- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.

- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

10.2. Trường hợp các chỉ số trên bằng nhau, BTC sẽ tiếp tục xét các chỉ số của tất cả các trận đấu theo thứ tự:

- Hiệu số của tổng số bàn thắng trừ tổng số bàn thua.

- Tổng số bàn thắng.

Đội nào có chỉ số cao hơn sẽ xếp trên.

10.3. Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, BTC sẽ tiếp tục xét điểm tính trên tổng số thẻ vàng, thẻ đỏ Đội đó nhận, cách tính cụ thể như sau:

- 1 thẻ vàng tính 1 điểm;

- 1 thẻ đỏ (do nhận thẻ vàng thứ hai trong cùng 1 trận đấu) tính ba (3) điểm;

- 1 thẻ đỏ trực tiếp tính ba (3) điểm;

- 1 thẻ vàng và 1 thẻ đỏ trực tiếp trong cùng 1 trận tính 4 điểm,

Đội nhận ít điểm hơn sẽ được xếp trên.

10.4. Nếu các chỉ số vẫn bằng nhau, BTC sẽ tổ chức bốc thăm để xác định thứ hạng của các đội. (Trong trường hợp chỉ có hai Đội có các chỉ số trên bằng nhau và còn thi đấu trên sân thì sẽ tiếp tục thi đá luân lưu 11m để xác định Đội xếp trên).

11. Giám sát và Trọng tài

- Do LĐBĐVN phân công.

12. Luật thi đấu và các quy định khác:

12.1. Áp dụng luật thi đấu của IFAB, Quy chế Bóng đá Ngoài chuyên nghiệp và các văn bản bổ sung, sửa đổi mới nhất của các văn bản này do LĐBĐVN ban hành.

12.2. Trong mỗi trận đấu: Đội được quyền đăng ký tối đa 07 quan chức, tối đa 20 cầu thủ, trong đó có tối thiểu 02 thủ môn; trong số đó có: 11 cầu thủ chính thức, 09 cầu thủ dự bị. Đội chỉ được phép thay thế tối đa 05 cầu thủ trong tối đa 03 lần thay.

- Số lượng cầu thủ tối thiểu để đăng ký cho trận đấu là 14 cầu thủ (trong đó có 01 thủ môn). Trường hợp Đội không đảm bảo đủ số lượng cầu thủ tối thiểu (vì bất cứ lý do gì) để đăng ký cho trận đấu thì Đội sẽ bị xử thua (0 - 3) trận đấu đó.

- Trường hợp 2 Đội tham gia trận đấu đều không đủ số lượng cầu thủ tối thiểu là 14 cầu thủ (trong đó có 01 thủ môn) thì 2 Đội sẽ cùng bị xử thua (0 - 3) trận đấu đó.

12.3. Thời gian trận đấu gồm 2 hiệp, mỗi hiệp 45 phút (nghỉ giữa hai hiệp là 15 phút).

12.4. Bóng thi đấu: Bóng **Động Lực**.

12.5. Các quyết định của BTC giải được thể hiện dưới hình thức Thông báo gửi tới các thành viên tham gia giải và các thành viên tham gia giải có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các Quyết định của BTC giải.

12.6. Quy định “nghỉ giữa hiệp đấu” (hay còn gọi là “Cooling break”), cụ thể như sau:

- Thời điểm thực hiện “Cooling break” tại mỗi trận đấu: Vào khoảng thời điểm phút thứ 20 và phút thứ 55 của trận đấu.

- Cách thức thực hiện:

+ Ban tổ chức địa phương có trách nhiệm báo cáo giám sát trận đấu nhiệt độ tại thời điểm 20 phút trước trận đấu. Nếu thời tiết nắng nóng quá mức (nhiệt độ thời điểm trước giờ thi đấu từ khoảng 32°C trở lên); căn cứ báo cáo tình hình thời tiết thực tế tại địa phương, trước giờ thi đấu 15 phút, Giám sát trận đấu sẽ thống nhất với Trọng tài và thông báo đến hai đội bóng việc có thể sẽ áp dụng quy định này tại trận đấu.

+ Căn cứ tình hình thời tiết thực tế khi diễn ra trận đấu, trọng tài sẽ là người quyết định có thực hiện “Cooling break” hay không.

+ Trường hợp thực hiện: Tại các thời điểm như đã quy định ở trên, khi bóng ngoài cuộc, trọng tài sẽ cho tạm dừng trận đấu trong khoảng thời gian tối đa 03 phút để cầu thủ hai đội tạm nghỉ, bổ sung nước.

+ Cầu thủ thi đấu và các thành viên liên quan phải tuân thủ quyết định, ký hiệu của trọng tài trong việc thực hiện “Cooling break”, đặc biệt thời điểm tạm dừng và thời điểm bắt đầu lại trận đấu.

13. Thời gian và địa điểm thi đấu

13.1. Thời gian:

+ Lướt đi: Từ ngày 13/8 đến ngày 27/8/2023.

+ Lướt về: Từ ngày 30/8 đến ngày 13/9/2023.

13.2. Địa điểm: SVĐ Hà Nam, tỉnh Hà Nam.

13.3. Bốc thăm xếp lịch: Thông báo sau.

13.4. Họp kỹ thuật: 15h00 ngày 11/8/2023;

13.5. Địa điểm: Phòng họp SVĐ Hà Nam, tỉnh Hà Nam.

14. Kỷ luật

14.1. Ban kỷ luật LĐBĐVN xử lý kỷ luật đối với các hành vi vi phạm của tất cả các thành viên tham dự trong suốt quá trình tiến hành giải.

14.2. Văn bản áp dụng: Quy định về kỷ luật của LĐBĐVN (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

15. Khiếu nại

15.1. Không được khiếu nại đối với các quyết định của trọng tài trong trận đấu về: bàn thắng hay không bàn thắng, việt vị hay không việt vị, phạt đền hay không phạt đền...

15.2. Nếu có khiếu nại về các vấn đề khác (ngoài Điều 15.1 tại Điều lệ này) phải có văn bản và gửi tới BTC giải thông qua Giám sát trận đấu chậm nhất 2 giờ sau khi trận đấu kết thúc. Giám sát trận đấu phải báo cáo đầy đủ cho BTC giải ngay sau khi nhận khiếu nại.

15.3. Nếu khiếu nại không có căn cứ hoặc không đúng quy định, Ban tổ chức giải sẽ xem xét và có thể có hình thức xử lý đối với đối tượng khiếu nại.

16. Nghi thức

16.1. BTC của đơn vị đăng cai phải trang trí khẩu hiệu, chuẩn bị Quốc kỳ, Quốc ca, cờ FIFA và tổ chức lễ khai mạc trang trọng:

- Giới thiệu đại biểu
- Phát biểu chào mừng của Nhà tài trợ (nếu có)
- Lãnh đạo LĐBĐVN hoặc Trưởng/phó BTC đơn vị đăng cai phát biểu khai mạc.
- Tặng hoa cho 2 đội bóng và tổ trọng tài
- Lễ chào cờ (trong tất cả các trận đấu)
- Tổ trọng tài làm thủ tục trận đấu.

16.2. Trong suốt quá trình tổ chức giải, các sân thi đấu phải thực hiện đúng quy định về tuyên truyền của BTC giải.

B. QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH

1. Ban tổ chức giải chi

1.1. Giải thưởng:

1.1.1. Đội Vô địch: Cúp, bảng danh vị, huy chương vàng, giải thưởng: 100.000.000đ

1.1.2. Đội thứ Nhì : Bảng danh vị, huy chương bạc, giải thưởng: 80.000.000đ

1.1.3. Đội thứ Ba: Bảng danh vị, huy chương đồng, giải thưởng: 50.000.000đ

(Mỗi bộ huy chương gồm 40 chiếc)

1.1.4. Giải phong cách: Bảng danh vị và giải thưởng: 30.000.000đ

1.1.5. Cầu thủ ghi nhiều bàn thắng nhất: 10.000.000đ

* Nếu trường hợp có 2 cầu thủ trở lên ghi được số bàn thắng cao nhất bằng nhau, thì giải thưởng sẽ được chia đều cho các cầu thủ đó.

1.1.6. Cầu thủ xuất sắc nhất: 10.000.000đ

1.1.7. Thủ môn xuất sắc nhất: 10.000.000đ

1.1.8. Tổ trọng tài hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10.000.000đ

1.2. Chế độ làm nhiệm vụ và Phương thức thanh toán: Có văn bản riêng theo Quy định của LĐBĐVN.

2. Đội tham dự giải

- Đội được miễn lệ phí tham dự giải. ✓

- Được nhận khoản hỗ trợ từ LDBĐVN (có văn bản quy định riêng).

3. Đơn vị đăng cai tổ chức chi

Toàn bộ chi phí cho công tác tổ chức thi đấu tại địa phương, bao gồm:

- Chi phí chuẩn bị sân bãi, phòng họp, cơ sở vật chất phục vụ thi đấu
- Chi phí in ấn băng rôn, cờ phướn, công tác tuyên truyền...
- Chi phí bồi dưỡng cho các lực lượng phục vụ: sân bãi, an ninh, y tế, nhật bóng, âm thanh, điện chiếu sáng, nước uống...
- Chi phí ghi hình trận đấu: 02 máy ghi hình/trận (sử dụng thẻ nhớ).
- Bố trí xe đưa đón BTC, giám sát, trọng tài từ nơi ở đến địa điểm tập luyện, họp, thi đấu và trở về nơi ở trong suốt quá trình diễn ra giải.

4. Tiền phạt

- Tập thể Đội, cá nhân có trách nhiệm nộp các khoản phạt về tài khoản của LDBĐVN theo đúng thời gian quy định trong từng Quyết định kỷ luật.

- Địa chỉ:

+ Tên tài khoản: Liên đoàn Bóng đá Việt Nam

+ Số tài khoản: **170814851003662**

+ Tên Ngân Hàng: Eximbank chi nhánh Thủ Đô.

*Nội dung: CLB.....nộp tiền.....giải Bóng đá nữ Vô địch U19 quốc gia 2023.

5. Chế độ vé

- Đội bóng: 40 vé mời khu A/đội/trận.
- BTC giải, trọng tài, giám sát: 2 vé mời khu A/người/trận.

6. Hỗ trợ đơn vị đăng cai

- LDBĐVN chịu trách nhiệm chi trả chi phí tổ chức (có văn bản quy định riêng).

C. QUY ĐỊNH VỀ QUẢNG CÁO VÀ QUYỀN LỢI NHÀ TÀI TRỢ CHO GIẢI

Sau khi ký hợp đồng với Nhà tài trợ (nếu có), LDBĐVN sẽ thông báo những quy định cụ thể liên quan đến việc quảng cáo và đảm bảo quyền lợi Nhà tài trợ đến các Đội.

D. QUY ĐỊNH VỀ Y TẾ - DỊCH TỄ

Nhằm đảm bảo công tác phòng - chống dịch Covid-19, sức khoẻ của các thành viên tham dự giải, LDBĐVN yêu cầu tất cả thành viên của các Đội, giám sát, trọng tài tham dự giải phải đảm bảo các quy định về Y tế, cụ thể như sau:

1. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các hướng dẫn, quy định, về đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19 của Chính phủ, Bộ Y tế, địa phương đăng cai, Ban tổ chức giải trong suốt quá trình tiến hành giải.

2. Các chi phí liên quan đến công tác xét nghiệm Covid-19, điều trị (nếu có) sẽ do Đội chi trả.

Mọi vi phạm của tập thể, cá nhân trong công tác phòng - chống dịch Covid-19 làm lây lan dịch bệnh, ảnh hưởng đến công tác tổ chức giải sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật, quy định của chính quyền địa phương, quy định của LDBĐVN.

E. QUY ĐỊNH VỀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Chỉ có LDBĐVN mới có quyền sửa đổi và bổ sung Điều lệ này bằng các thông báo cụ thể. *u/*

**DỰ KIẾN SƠ ĐỒ BỐC THĂM XẾP LỊCH THI ĐẤU
VÒNG LOẠI GIẢI BÓNG ĐÁ NỮ VÔ ĐỊCH U19 QUỐC GIA 2023**

Thời gian: 13/8 - 13/9/2023.
Địa điểm: Sân vận động Hà Nam, tỉnh Hà Nam

Lượt	Ngày	Giờ	Sân	Đội	-	Đội	Sân	Giờ	Ngày	Lượt
I	13/8			4	-	5			30/8	VI
				1	-	2				
	14/8			3	-	6			31/8	
II	16/8			5	-	1			02/9	VII
				6	-	4				
	17/8			2	-	3			03/9	
III	19/8			5	-	6			05/9	VIII
				4	-	2				
	20/8			3	-	1			06/9	
IV	23/8			2	-	5			09/9	IX
				1	-	6				
	24/8			3	-	4			10/9	
V	26/8			6	-	2			12/9	X
				5	-	3				
	27/8			1	-	4			13/9	

Ghi chú: Đội chủ nhà mang mã số 1 thi đấu trận khai mạc.

MỤC LỤC
ĐIỀU LỆ GIẢI BÓNG ĐÁ NỮ VÔ ĐỊCH U19 QUỐC GIA 2023

NỘI DUNG	TRANG
A. ĐIỀU LỆ KỸ THUẬT	2
1. Tên của giải	2
2. Giải thích từ ngữ	2
3. Ban tổ chức giải	2
4. Đối tượng tham dự	2
5. Tư cách cầu thủ & Huấn luyện viên	2
6. Đăng ký thi đấu	3
7. Thẻ thi đấu	5
8. Trang phục tham dự giải	6
9. Phương thức thi đấu	6
10. Cách tính điểm, xếp hạng khi thi đấu Vòng tròn	6
11. Giám sát và Trọng tài	7
12. Luật thi đấu và các quy định khác	7
13. Thời gian và địa điểm thi đấu	7
14. Kỳ luật	8
15. Khiếu nại	8
16. Nghi thức	8
B. QUY ĐỊNH QUY ĐỊNH TÀI CHÍNH	8
1. Ban Tổ chức giải chi	8
2. Các đội	8
3. Đơn vị đăng cai tổ chức chi	9
4. Tiền phạt	9
5. Chế độ vé	9
6. Hỗ trợ đơn vị đăng cai	9
C. QUY ĐỊNH VỀ QUẢNG CÁO VÀ QUYỀN LỢI NHÀ TÀI TRỢ CHO GIẢI	9
D. QUY ĐỊNH VỀ Y TẾ - DỊCH TỄ	9
E. QUY ĐỊNH VỀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ	9
DỰ KIẾN SƠ ĐỒ BỐC THĂM XẾP LỊCH THI ĐẤU	10